|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐẮK LẮK**HỘI CỰU GIÁO CHỨC TỈNH**Số: 09 /HCGCV/v Báo cáo thực hiện công vănsố 16/HCGCVN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Lắk, ngày 03 tháng 4 năm 2024* |

Kính gửi: Thường trực Trung ương Hội Cựu giáo chức Việt Nam

Thực hiện công văn số 16/HCGCVN, ngày 07/03/2024 về việc báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ (2019 – 2024) theo 05 chương trình công tác của Hội, Thường trực Hội Cựu giáo chức tỉnh Đắk Lắk báo cáo như sau:

**I.** **Kết quả thực hiện 05 Chương trình công tác của Hội**

**1. Chương trình 1: *Củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước*** *trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.*

Thực hiện mục tiêu nêu gương tốt về đạo đức, lối sống; tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền và các tổ chức Đoàn thể, là chỗ dựa về tinh thần cho Đảng, Chính quyền trong bảo vệ chế độ, chống suy thoái về đạo đức lối sống, chống diễn biến tư tưởng, chống tham nhũng lãng phí.

a) Việc học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, tác phong Chủ tịch Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-BBT của Ban Bí thư Trung ưởng Đảng.

Trong 05 năm đã có 14.170 lượt hội viên đăng ký học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, tác phong Chủ tịch Hồ Chí Minh và vận động người thân trong gia đình hưởng ứng tham gia. Bình quân năm cao nhất là 65,02% hội viên tham gia. Hiệu quả: không có tổ chức và hội viên nào vi phạm đạo đức lối sống.

b) Tích cực vận động hội viên tham gia đóng góp ý kiến vào các Dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng toàn toàn quốc lần thứ XIII. Trong 05 năm có 10.546 lượt ý kiến của hội viên tham gia vào các Dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng các cấp; ý kiến tập trung nhất 3 nội dung: (1) Đề nghị Đảng cần duy trì chủ trương, chính sách ưu tiên đầu tư cho phát triển giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số; (2) Có giải pháp cải thiện đời sống cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành giáo duc; (3)Có chế độ hỗ trợ hội viên cựu giáo chức bệnh tật hiểm nghèo, không nơi nương tựa.

c) Vận động 100% hội viên gương mẫu gìn giữ đạo đức mô phạm, phát huy truyền thống Nhà giáo tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua ở địa phương.

 **2. Chương trình 2: *Xây dựng, phát triển tổ chức Hội và hội viên****.*

Trong 05 năm, kiên trì vận động phát triển hội viên, mở rộng tổ chức hội; đồng thời cải tiến nội dung, phương thức sinh hoạt phù hợp, linh hoạt, phong phú thu hút hội viên, tạo lập vị thế đối với xã hội và đội ngũ nhà giáo.

**a) Phát triển tổ chức Hội** đến các xã, phường, thị trấn (hoặc liên xã); phát triển tổ chức hội đến các trường Cao đẳng, trung cấp, các đơn vị sự nghiệp, đào tạo.

- Hội CGC huyện, thị xã, thành phố: 15 tổ chức/ 15 huyện, thị xã, thành phố (100%);

- Hội CGC cơ sở: 140 tổ chức. Trong đó: 129 Hội CGC cơ sở/184 xã, phường, thị trấn (70,10%); 11 Hội Cựu giáo chức trực thuộc Tỉnh hội. Trong 05 năm, thành lập mới 11 Hội cơ sở, nhưng giảm 04 Hội (do sáp nhập), tăng 07 Hội cơ sở (5,7%);

- Tổ chức Hội dưới cơ sở: 122 chi hội CGC; trong đó: 111 Chi hội CGC các huyện Ea Kar, Cư M’gar, Ea Súp,M’Drắk, Krông Bông, Lắk, Krông Búk, Krông Ana; 11 Chi hội CGC thuộc Hội CGC: trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk, trường THPT Chu Văn An, Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

**b) Phát triển hội viên**

Tổng số hội viên hiện nay là: 4.871 người, đạt 86,27% so với tổng số cán bộ, giáo viên nghỉ hưu. Trong đó: 132 hội viên không có chế độ hưu trí[[1]](#footnote-1); Hội viên có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật hiểm nghèo: 196 người[[2]](#footnote-2).

 Tình hình hội viên mới kết nạp trong 05 năm là 926 hội viên, giảm 210 hội viên, tăng 716 hội viên ( tăng 17,23%% so với tổng số hội viên cùng kỳ năm 2019). Số hội viên giảm do chuyển nơi cư trú, hoặc điều trị bệnh dài ngày, hoặc mất.

 c) **Củng cố xây dựng Hội vững mạnh**

 Đến nay, 15/15 Hội CGC địa phương đã cố gắng duy trì sinh hoạt, củng cố tổ chức; 08 Hội CGC cấp huyện tổ chức đại hội hết nhiệm kỳ: Hội CGC huyện Ea Kar, Krông Ana, M’Drắk, Cư Kuin, Buôn Đôn, Ea Súp, Cư M’gar và thị xã Buôn Hồ. Hội CGC cấp xã tại các huyện Cư M’gar, Krông Năng, Krông Pắc, M’Drắk đã tổ chức đại hội hết nhiệm kỳ: 44 hội[[3]](#footnote-3) ( tỷ lệ 32,35 % so tổng số Hội cơ sở toàn tỉnh).

Cuối năm 2023, kết quả xây dựng Hội vững mạnh cấp huyện: 07/15 Hội cấp huyện ( 46,6%), 107/140 Hội cấp cơ sở đạt 89,9%.

d) **Đẩy mạnh phong trào thi đua**

Trong 5 năm đã tổ chức 02 đợt biểu dương: (1) Biểu dương hội viên tiêu biểu tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền, Đoàn thể ở địa phương, khen thưởng 60 vị. (2) Biểu dương gia đình hội viên CGC có nhiều thế hệ đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Lắk.

Công tác thi đua – khen thưởng được duy trì hàng năm, trong 05 năm đã trao Kỷ niệm chương cho 801vị. Khen thưởng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc: tặng 57 bằng khen của Trung ương Hội, 08 bằng khen của UBND tỉnh, 03 bằng khen của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; tặng 647 giấy khen của Hội CGC tỉnh

**3. Chương trình 3: *Chăm lo đời sống tinh thần, vất chất cho hội viên***

***a) Về chăm lo đời sống vật chất***

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng Hội cơ sở các địa phương vẫn thường xuyên tổ chức chăm lo đời sống hội viên thông qua các hoạt động thăm hỏi hội viên ốm đau, hiếu hỷ, chúc mừng sinh nhật. Trong 05 năm, đã tổ chức 4.065 cuộc thăm hỏi, giá trị quà thăm hỏi 1.636,4 triệu đồng; Hỗ trợ 1124 hội viên có hoàn cảnh khó khăn.

Một số Hội cơ sở đã quan tâm hoạt động tư vấn hội viên phát triển kinh tế, đã tư vấn hơn 2483 hội viên về kỹ thuật trồng tiêu, cà phê, chăn nuôi..; một số Hội cơ sở đã hỗ trợ 1124 gia đình hội viên khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế, hơn 6.483,8 triệu đồng. Tiêu biểu như: Hội CGC huyện Cư M’gar ( hỗ trợ 217 gia đình, 1596,8 triệu đồng), Hội CGC huyện Krông Pắc ( hỗ trợ 195 gia đình, 1.399 triệu đồng), Hội CGC huyện Krông Ana ( hỗ trợ 98 gia đình, 511,7 triệu đồng), Hội CGC huyện M’Drắk ( hỗ trợ 122 gia đình, 1.208 triệu đồng), Hội CGC huyện Krông Năng ( hỗ trợ 100 gia đình, 682,5 triệu đồng), …

Hội CGC huyện Ea Kar chỉ đạo các Hội cơ sở duy trì Quỹ tang chế và bệnh hiểm nghèo; kết quả vận động quỹ này ở Huyện hội là 28 triệu đồng, ở các Hội cơ sở là 968 triệu đồng. Huyện hội đã hướng dẫn Hội CGC các địa phương sử dụng Quỹ hỗ trợ gia đình hội viên khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế.

Tính đến nay, toàn tỉnh có 124 hội cơ sở (90,37%) xây dựng được quỹ hội, hơn 4 tỷ 539 triệu đồng; 10/15 Hội cấp huyện có quỹ hội, 538,38 triệu đồng. Tỉnh hội đã có Quỹ hội là 33,36 triệu đồng[[4]](#footnote-4). Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về Tổ chức hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện, Hội CGC huyện Cư M’gar và 39 Hội cơ sở (cấp xã) đủ điều kiện thành lập quỹ (có đủ tư cách pháp nhân)[[5]](#footnote-5).

***b)Về chăm lo đời sống tinh thần***

Hội CGC các địa phương tiếp tục động viên hội viên tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ như: Câu lạc bộ (CLB) Thơ, Dưỡng sinh, Thể thao,…, Toàn tỉnh có 5467 lượt hội viên tham gia sinh họat tại 111 Câu lạc bộ Văn hóa, Văn nghệ; có 8461 lượt hội viên tham gia sinh hoạt ở 129 Câu lạc bộ Rèn luyện sức khỏe; có 2530 lượt hội viên tham gia sinh hoạt ở 67 Câu lạc bộ theo các sở thích khác.

Trong 05 năm, Hội CGC cấp huyện và cơ sở đã tổ chức 753 cuộc giao lưu, 6339 lượt hội viên tham gia; tổ chức 729 cuộc tham quan du lịch.

Năm 2024, toàn tỉnh đã có 2348 hội viên khám sức khỏe định kỳ, đạt 48,2% so với tổng số hội viên.

**4. Chương trình 4: *Vận động hội viên đóng góp kinh nghiệm, trí tuệ góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo***

Hội đã ký kết Chương trình phối hợp số 55/Ctr PH giữa Hội với Ngành Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học về triển khai phối hợp đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập đến năm 2030. Tính đến nay, đã vận động 4.307 hội viên tham gia Hội Khuyến học (88,43%); hội viên và gia đình hội viên tham gia phong trào học tập suốt đời, kết quả 3.397 gia đình hội viên đạt danh hiệu Gia đình học tập (76,96% so với tổng số gia đình CGC).

Trong 5 năm, các cấp Hội đã hỗ trợ 916 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vận động 293 học sinh bỏ học trở lại trường. Trong 2 năm ( 2021, 2022), Hội CGC toàn tỉnh đã vận động hội viên CGC ủng hộ quỹ phòng chống dịch bệnh COVID – 19 được 134,2 triệu đồng; vận động được 175 máy tính và hỗ trợ 220 học sinh học trực tuyến.

Một số Hội CGC tham gia giảng dạy tại các trung tâm học tập cộng đồng như: huyện M’Drắk (07 Hội cấp xã và 14 hội viên), huyện Ea Kar (06 Hội cấp xã và 12 hội viên), huyện Cư M’gar (15/17 Hội cấp xã),…

**5. Chương trình 5: *Vận động hội viên tham gia các hoạt động xã hội để phát huy vai trò Nhà giáo - Người Trí thức - Người Cao tuổi trên địa bàn dân cư và trong các tổ chức chính trị - xã hội.***

Hiện nay, toàn tỉnh có 578 vị trí công tác Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Mặt trận do hội viên hội CGC đảm nhận[[6]](#footnote-6); trong đó có 80 vị là bí thư, phó bí thư chi bộ.

Các cấp hội quan tâm công tác giáo dục tư tưởng, tuyên truyền hội viên, đã vận động được 10.546 lượt hội viên tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết Đảng các cấp, chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của địa phương; bình quân mỗi năm có 2834 hội viên (70,85%) đăng ký học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

 Trong 5 năm đã vận động hội viên tích cực tham gia Cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, Đô thị văn minh”, cụ thể: 10.965 lượt hội viên tham gia Chương trình xây dựng Nông thôn mới, tập trung vận động thực hiện 2 tiêu chí xây dựng trường học và phổ cập giáo dục; 8.095 lượt hội viên tham gia Chương trình giảm nghèo, tập trung vận động thực hiện 2 tiêu chí xóa mù chữ và phổ cập trung học cơ sở.

**II. Đánh giá chung**

 ***1.Ưu điểm chính***

Trong 5 năm qua, mặc dù bị ảnh hưởng bởi nhiều khó khăn, nhưng nhiều Hội CGC đã nỗ lực khắc phục khó khăn, duy trì nền nếp sinh hoạt, tiếp tục củng cố tổ chức hội, vận động CGC tham gia Hội, số chi hội tăng thêm và hội viên đã tăng thêm 17,23% so với năm 2019, nâng tỷ lệ 86,27 % CGC tham gia sinh hoạt Hội. Nhiều Hội cơ sở đã chủ động linh hoạt triển khai các nhiệm vụ sinh hoạt, thiết thực phù hợp hoàn cảnh dịch bệnh kéo dài, bảo đảm mục tiêu “*Sống vui, sống khỏe, sống có ích”* của Hội và phòng chống dịch bệnh.

Nhiều CGC tiếp tục phát huy vai trò nhà giáo trong cộng đồng dân cư (có nhiều vị đã có nhiều năm tham gia công tác Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc ở địa phươn; 100% hội viên nhất quán quan điểm của Đảng, Chính phủ về chủ quyền, biên giới, biển và hải đảo; không có hội viên nào gửi hoặc bị đơn thư khiếu nại, tố cáo.

***2.Hạn chế và khó khăn chính***

Công tác nhân sự BCH các tổ chức hội còn nhiều bất cập: thường xuyên biến động, bổ sung chưa kịp thời,…; Công tác quản lý Hội chưa được chú trọng quan tâm, lúng túng thống kê, tập hợp số liệu, báo cáo không đầy đủ. Thậm chí, có nơi Thường trực chưa làm hết trách nhiệm của cơ quan thường trực, không thực hiện chưa nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ.

**III.** **Đề xuất, kiến nghị**

 Hội CGC là tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tập hợp đông đảo các thế hệ nhà giáo đã có nhiều năm gắn bó với với nhân dân và có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo ở địa phương. Để tập hợp, phát huy trí tuệ, uy tín của các hội viên CGC thì tổ chức Hội các cấp cần được quan tâm hỗ trợ kinh phí cho các cấp Hội hoạt động. Đề nghị Trung ương Hội tham mưu Chính phủ, cần có chủ trương, chính sách hỗ trợ Ngân sách chi thường xuyên cho Hội các cấp.

Trên đây là báo cáo của Thường trực Hội CGC tỉnh Đắk Lắk kết quả thực hiện 5 chương trình công tác Hội giai đoạn 2019 – 2024./.

**Nơi nhận: TM. THƯỜNG TRỰC HỘI CGC TỈNH**

* Hội CGC Việt Nam (để báo cáo) **CHỦ TỊCH**

-Lưu VP

 *Đã ký*

 **Hà Ngọc Đào**

1. Hội viên không có chế độ hưu trí Thị xã Buôn Hồ: 40 hv; Cư M’gar: 17 hv; M’Drắk: 53 hv; Krông Ana: 05 hv; Krông Bông: 17 hv; Buôn Ma Thuột: 24 hv,… [↑](#footnote-ref-1)
2. Hội viên có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật hiểm nghèo: thị xã Buôn Hồ: 19 hv; Buôn Đôn: 07 hv; Cư M’gar: 62 hv; Cư Kuin: 25 hv; Ea Kar: 04 hv; M’Drắk: 42 hv; Krông Ana: 03 hv; Krông Bông: 10 hv;… [↑](#footnote-ref-2)
3. Đã tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ: Hội CGC Cuôr Đăng, Ea Drơng, Cư Suê, thị trấn Ea Pôk, Quảng Tiến, thị trấn Quảng Phú, Cư M’gar, Quảng Hiệp, Ea Kpam, Ea H’Ding, Ea Tul, Ea Tar, Cư Dliê Mnông, Ea Kiết ( huyện Cư M’gar); : Hội CGC thị trấn Krông Năng, Phú Xuân, Tam Giang, Ea Dar, Ea Tam, Ea Toh, Dliêya, Ea Tân, Phú Lộc ( huyện Krông Năng); Hội CGC Ea M’Lay, Ea Riêng, Krông Jing, thị trấn M’Drắk ( huyện M’Drắk); Hội CGC phường Thành Nhất, Ea Tam, Tân An, Tân Hòa, Khánh Xuân, Tân Tiến, Mầm Non ( thành phố Buôn Ma Thuột); Hội CGC thị trấn Phước An, Vụ Bổn, Ea Kuăng, Ea Kly, Ea Knuếc, Ea Yông, Krông Búk ( huyện Krông Pắ c); Hội CGC Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, Hội CGC trường trung cấp Đắk Lăk và Hội CGC Công ty Sách, thiết bị trường học Đắk Lăk. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hiện nay còn 4/10 Hội CGC trực thuộc và 01/15 Hội CGC huyện chưa nộp Quỹ hội. [↑](#footnote-ref-4)
5. Số lượng quỹ thực tế của những Hội CGC đủ điêu kiện thành lập quỹ: Hội CGC huyện Cư M’gar (174 triệu đồng). Thị xã Buôn Hồ: Hội CGC phường Thiện An (40 triệu đồng), Bình Thuận (64 triệu đồng), Đoàn Kết (25,5 triệu đồng). Huyện Cư M’gar: Hội CGC thị trấn Ea Pook (366 triệu đồng), xã Cư Suê (38 triệu đồng), Quảng Hiệp (60 triệu đồng), Ea Tar (44 triệu đồng). Huyện Ea Kar: Hội CGC thị trấn Ea Kar (153 triệu đồng), Ea Knốp (110 triệu đồng), Cư Huê (66 triệu đồng), Ea Kmút (144 triệu đồng), Cư Ni (315 triệu đồng), Ea Ô (138 triệu đồng), Ea Ddarr (110 triệu đồng), Ea Tyh (32 triệu đồng), Ea Pal (96 triệu đồng), Xuân Phú (30 triệu đồng). Huyện M’Drắk: Hội CGC thị trấn (70 triệu đồng), Krông Jing (32 triệu đồng), Ea Riêng (130 triệu đồng). Huyện Krông Pắc: Hội CGC Ea Phê (100 triệu đồng), Hòa Tiến (60 triệu đồng), Krông Busk (60 triệu đồng), Ea Kly (167 triệu đồng), Ea Kuăng (40 triệu đồng), Vụ Bổn (32 triệu đồng), Hòa An (50 triệu đồng), Hòa Đông (50 triệu đồng), Ea Yông (70 triệu đồng), Phước An (50 triệu đồng). Huyện Krông Bông; Hội CGC thị trấn Krông Kma (25 triệu đồng), Hòa Lễ (25 triệu đồng). Huyện Krông Năng: Hội CGC thị trấn (48 triệu đồng), Ea Đah (33 triệu đồng), Ea Tam (32 triệu đồng), Ea Toh (50 triệu đồng), Dliêya (38 triệu đồng), Ea Tân (33 triệu đồng). Hội CGC trường PTDTNT N’ Trang Lơng (41 triệu đồng). [↑](#footnote-ref-5)
6. Tham gia cấp ủy đảng: 191 vị, Công tác chính quyền thôn/buôn/tổ dân phố: 64 vị, Công tác đoàn thể, Mặt trận: 323 vị. [↑](#footnote-ref-6)